

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT TRONG CTĐT CỦ NHÂN SỰ PHẠM LỊCH SỬ
VÀ ĐỊA LÍ 2021**

CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA: LỊCH SỬ

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học Ngành: Sư phạm Lịch sử và Địa lí Mã số: 7140249

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

1.1	Tên học phần (tiếng Việt)	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam
1.2	Tên học phần (tiếng Anh)	Vietnam ethnic's communities
1.3	Mã học phần:	31821008
1.4.	Số tín chỉ:	02TC
1.5.	Phân bố thời gian:	
-	Lý thuyết:	2TC (30 tiết)
-	Thực hành Loại 1:	0TC (0 tiết)
-	Thực hành loại 2	0TC(0 tiết)
-	Tự học:	60 tiết
1.6.	Các giảng viên phụ trách học phần:	
-	Giảng viên phụ trách chính:	TS. Trần Thị Mai An
-	Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	ThS. Tăng Chánh Tín
-	Bộ môn phụ trách giảng dạy:	Việt Nam học
1.7.	Điều kiện tham gia học phần:	
-	Học phần tiên quyết:	Không
-	Học phần học trước:	Không
-	Học phần song hành:	Không

1.8	Loại học phần:	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn tự do
1.9	Thuộc khối kiến thức	<input type="checkbox"/> Kiến thức Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức Nghiệp vụ Sư phạm <input type="checkbox"/> Kiến thức Thực tập và Khóa luận

2. Mô tả tóm tắt học phần

Nội dung học phần bao gồm những kiến thức tổng quan về cộng đồng, tộc người, vấn đề xác minh thành phần tộc người, khái niệm văn hóa, vùng văn hóa, các lý thuyết liên quan đến tộc người và văn hóa tộc người. Các đặc điểm về tên gọi, nguồn gốc, thành phần, phân bố, dân cư, kinh tế - xã hội - văn hóa của 54 dân tộc ở Việt Nam và chính sách dân tộc, đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Học phần dạy cho sinh viên cần phải có thái độ khách quan, tránh sự đánh giá thiên lệch, tuyệt đối hóa đối tượng theo một thiên kiến cố sẵn. Hình thành thái độ tôn trọng tính đa dạng văn hóa của các tộc người.

3. Mục tiêu học phần

3.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung của học phần Cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam là giúp người học vận dụng được những kiến thức và kỹ năng của học phần để áp dụng vào các học thuật liên ngành trong lĩnh vực xã hội và nhân văn, đặc biệt là trong các nghiên cứu của ngành sư phạm lịch sử - địa lí.

3.2. Mục tiêu cụ thể (Course Objectives: COs)

- **CO1:** Có kiến thức về cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam phục vụ cho hoạt động nghề nghiệp và khả năng học tập suốt đời

- **CO2:** Vận dụng được những kiến thức lý thuyết và các kỹ năng đã được học trong học phần vào nhìn nhận, đánh giá, phân tích, tổng hợp các vấn đề liên quan cộng đồng các dân tộc Việt Nam.

- **CO3:** Phát triển thái độ chuyên nghiệp, làm việc khoa học, tôn trọng bản sắc văn hóa vùng miền, bản sắc văn hóa các dân tộc.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcomes: CLOs)

Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng:

Chuẩn đầu ra (CLOs)	Nội dung Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	PIs	Mức độ của PIs
CLO1	- Phân tích được những kiến thức cơ bản của học phần như khái niệm và các lý thuyết liên quan đến tộc người và văn hóa tộc người	PI1.2	M
CLO2	- Trình bày được quan điểm, chính sách dân tộc, đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước.	PI1.1	I
CLO3	- Đánh giá được đặc điểm cơ bản của cộng đồng dân tộc ở Việt Nam, đặc điểm văn hóa của các vùng cộng đồng dân tộc ở Việt Nam.	PI1.2 PI6.3	M R,A
CLO4	- Phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, tôn trọng bản sắc văn hóa vùng miền, bản sắc văn hóa các dân tộc ở Việt Nam.	PI7.1 PI7.2 PI8.2	I I I
CLO5	- Vận dụng được những kiến thức và các kỹ năng đã được học trong học phần vào đánh giá các vấn đề liên quan đến cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam	PI1.4 PI4.3	R I
CLO6	- Tham gia hoạt động cộng đồng	PI8.3	R,A

5. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

Điền một trong các mức I, R, M hoặc chèn trống (nếu không có sự liên hệ) và điền A vào ô tương ứng

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)									
	PLO1			PLO4	PLO6	PLO7		PLO8		
	PI1.1	PI1.2	PI1.4	PI4.3	PI6.3	PI7.1	PI7.2	PI8.2	PI8.3	
CLO 1		M								
CLO 2	I									
CLO 3		M			R,A					

Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs)								
	PLO1			PLO4	PLO6	PLO7		PLO8	
	PI1.1	PI1.2	PI1.4	PI4.3	PI6.3	PI7.1	PI7.2	PI8.2	PI8.3
CLO 4						I	I	I	
CLO 5			R						
CLO6									R,A

6. Đánh giá học phần

6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá của học phần

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng các thành phần: đánh giá quá trình, đánh giá giữa kỳ, đánh giá cuối kỳ, các hoạt động đánh giá khác.

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Phương pháp đánh giá	Tiêu chí Rubric	Trọng số bài đánh giá (%)	Trọng số thành phần (%)	CDR học phần có liên quan
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Chuyên cần	P1.1 Điểm danh	R.01	W1.1 50%	W1 20%	CLO 1,2,3,4,5,
	A1.2 Tham gia các hoạt động	P1.2 Quan sát	R.01	W1.2 50%		
A2. Đánh giá giữa kỳ	A2.1 Thuyết trình nhóm	P2.1 Thuyết trình nhóm	R.04	W2.1 100%	W2 30%	CLO 1,3,4
A3. Đánh giá cuối kỳ	A3.1 Tiểu luận / Tự luận	P3.1 Cuốn tiểu luận/ Bài tự luận	R.02	W3.1 100%	W3 50%	CLO 1,2,3,5,6

6.2. Nhiệm vụ của sinh viên

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

- Tham gia ít nhất 80% số tiết học của lớp học phần;
- Tham gia các hoạt động làm việc nhóm theo qui định của lớp học phần;

- Tự tìm hiểu các vấn đề do giảng viên giao để thực hiện ngoài giờ học trên lớp;
- Hoàn thành tất cả bài đánh giá của học phần

7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần/ Buổi (3 tiết /buổi)	Nội dung chi tiết của Bài học/ Chương	Số tiết (LT/N TH L1/ TH L2)	Hoạt động dạy và học		Bài đánh giá	CDR học phần liên quan
			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập		
1	<p>Giới thiệu môn học, mục tiêu, đề cương, phương pháp học tập và phương pháp đánh giá.</p> <p>Chương 1: Tộc người và thành phần các DT ở Việt Nam</p> <p>1.1. Khái niệm Tộc người/dân tộc</p> <p>1.2. Bảng danh mục thành phần các tộc người ở Việt Nam</p>	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: Đàm thoại gợi mở - Phương pháp kết hợp: <ul style="list-style-type: none"> + Dạy học hợp tác + Thuyết trình - Kĩ thuật dạy học: + KWLH, 5W1H - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.5-36; [2] tr.99-133; website link [1]; [3] - Trên lớp: Thực hiện các nhiệm vụ GV giao 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,2,3,4, 5
2	<p>Chương 1: Tộc người và thành phần các DT ở Việt Nam (tt)</p> <p>1.3. Quan điểm, chính sách dân tộc, đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước</p>	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: Thuyết trình - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp, 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.5-36; [2] tr.99-133; website link [1]; [3] 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,2,3,4, 5,

	1.4. Đặc điểm cộng đồng các dân tộc ở VN			- Trên lớp: Thực hiện các nhiệm vụ GV giao		
3	Chương 2: Vân đề phân vùng văn hóa 2.1. Các khái niệm 2.2. Lý thuyết về vùng văn hóa thuyết vùng văn hóa 2.3. Sự cần thiết phải nghiên cứu VH vùng 2.4. Các phương án phân định vùng văn hóa VN	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Kỹ thuật dạy học: <ul style="list-style-type: none"> + Phòng tranh + Sơ đồ tư duy - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [3] tr.37-66; [4] tr.350-359 - Trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5
4	Chương 3: Văn hóa dân tộc Việt/Kinh 3.1. Người Việt, tộc người chủ thể của đại gia đình các tộc người ở Việt Nam 3.2. Tộc danh Việt và nguồn gốc 3.3. Tổ chức xã hội 3.4. Đặc điểm VH 3.5. Đặc điểm KT	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Kỹ thuật dạy học: <ul style="list-style-type: none"> + Phòng tranh + Sơ đồ tư duy + Tia chớp - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.86-153; [2] tr.25-62; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5
5	Chương 3: Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5

	3.1. Điều kiện tự nhiên và dân cư 3.2. Đặc điểm kinh tế		- Kỹ thuật dạy học: + Phân tích phim + Tia chớp - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Đọc tài liệu số [1] tr.155-164; [3] tr.169-199; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề		
6	Chương 3: Văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc (tt) 3.3. Đặc điểm xã hội 3.4. Đặc điểm văn hóa	2/0/0	- Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Kỹ thuật dạy học: + Phân tích phim - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.155-164; [3] tr.169-199; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5
7	Chương 4: Văn hóa các dân tộc vùng Tây Bắc và miền núi Thanh Nghệ 4.1. Điều kiện tự nhiên và dân cư 4.2. Nhóm các dân tộc có trình độ phát triển cao	2/0/0	- Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Phương pháp kết hợp: Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.167-190; [3] tr.109-144; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5

8	Đánh giá giữa kỳ		<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: Đánh giá thuyết trình nhóm, - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1]; [2]; [3]; [4]; website link [1]; [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề 	A2.1	CLO 1,2,3,4, 6
9	Chương 4: Văn hóa các dân tộc vùng Tây Bắc và miền núi Thanh Nghệ (tt) 4.3. Nhóm các tộc có trình độ phát triển thấp	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Phương pháp kết hợp: Dạy học hợp tác - Kỹ thuật dạy học: Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.167-190; [3] tr.109-144; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề 	A1.1 A2.1 A3.1	CLO 1,3,4,5
10	Chương 5: Văn hóa các dân tộc vùng Trường Sơn 5.1. Điều kiện tự nhiên và dân cư 5.2. Đặc điểm kinh tế	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Phương pháp kết hợp: Dạy học giải quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.212-220; [5] tr.46-74; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để 	A1.1 A3.1	CLO 1,3,4,5

			+ Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	giải quyết vấn đề		
11	Chương 5: Văn hóa các dân tộc vùng Trường Sơn (tt) 5.3. Đặc điểm xã hội 5.4. Đặc điểm văn hóa	2/0/0	- Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Phương pháp kết hợp: Dạy học giải quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.212-220; [5] tr.46-74; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề	A1.1 A3.1	CLO 1,3,4,5
12	Chương 6: Văn hóa các dân tộc vùng Tây Nguyên 6.1. Điều kiện tự nhiên và dân cư 6.2. Đặc điểm KT 6.3. Đặc điểm xã hội 6.4. Đặc điểm văn hóa Chương 7: Văn hóa các dân tộc vùng duyên hải	2/0/0	- Phương pháp chủ đạo: Dạy học giải quyết vấn đề - Kỹ thuật dạy học: + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp	- Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.212-220; [3] tr.199-233; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề	A1.1 A3.1	CLO 1,3,4,5

	trung và nam trung bộ 7.1. Địa lý và điều kiện tự nhiên 7.2. Tộc người Chăm					
13	Chương 8: Văn hóa các dân tộc vùng Nam Bộ 8.1. Điều kiện tự nhiên và dân cư 8.2. Các tộc người đại diện	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Kĩ thuật dạy học: <ul style="list-style-type: none"> + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1] tr.226-239; [2] tr.89-99; website link [2]; [3] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề 	A1.1 A3.1	CLO 1,2,3,4
14	Chương 9: Một số vấn đề về cộng đồng các dân tộc ở VN trong xu hướng phát triển bền vững 9.1. Quan điểm phát triển bền vững 9.2. Các vấn đề đang được đặt ra	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Kĩ thuật dạy học: <ul style="list-style-type: none"> + Khăn trải bàn + Chia sẻ nhóm đôi - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp trên lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [2] tr.99-275; [4] tr.624-639; [5] tr.97-108; website link [1] - Trên lớp: Làm việc nhóm để giải quyết vấn đề + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao 	A1.1 A3.1	CLO 1,2,3,4, 6

15	Thực tế môn học tại Bảo tàng,	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp tại điểm thực tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [3]; website link [1], [2], [3] + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao 	A1.1 A3.1	CLO 1,2,3,4, 5,6
16	Thực tế môn học tại Bảo tàng	2/0/0	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: thuyết trình - Hình thức tổ chức dạy học cơ bản: trực tiếp tại điểm thực tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số [1], [3]; website link [1], [2], [3] + Thực hiện các nhiệm vụ GV giao 	A1.1 A3.1	CLO 1,2,3,4, 5,6
17	Đánh giá cuối kỳ		<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp chủ đạo: Đánh giá phần thi tự luận 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị: Tự học, tự nghiên cứu - Đọc tài liệu số: [1], [2], [3], [4], [5] + Thực hiện quy chế thi 	A3.1	CLO 1,2,3,5

8. Học liệu

8.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
	Sách, bài giảng, giáo trình chính			

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/ nơi ban hành VB
1	Bùi Xuân Đính	2012	Các tộc người ở Việt Nam	NXB Thời đại, Hà Nội
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Vương Xuân Tình (Chủ biên)	2019	Quan hệ tộc người với cộng đồng quốc gia – dân tộc ở Việt Nam trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế	NXB Khoa học xã hội, Hà Nội
3	GS.TS Hoàng Nam	2019	Nhân học văn hóa Việt Nam	NXB Văn hóa dân tộc

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 7 năm 2021

Trưởng khoa

TS. Nguyễn Duy Phương

Trưởng bộ môn

TS. Trương Anh Thuận

Giảng viên biên soạn

TS. Trần Thị Mai An